

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/DSST

Ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Ông **Nguyễn Hà**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình:

Bà **Bùi Mai Phương** – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 264/2022/TB-TLVA ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 469/2022/QĐXX - ST ngày 19 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐST-HPT ngày 06 tháng 01 năm 2023; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 15/2023/QĐST-HPT ngày 06 tháng 02 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (gọi tắt là VIB)**. Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc Vũ – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành Công theo Giấy ủy quyền số 94287.21 ngày 08/11/2021. Ông Trần Thành Công ủy quyền lại cho ông Nguyễn Ngọc Đức, ông Vũ Anh Quân, ông Nguyễn Anh Sơn theo Giấy ủy quyền số 067680.22 ngày 24/6/2022. Ông Quân có mặt tại phiên tòa.

* Bị đơn: **Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN(gọi tắt là công ty Nguyễn Nam)**. Địa chỉ: phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thăng P- chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (sau đây viết tắt là VIB) do người đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Anh Quân trình bày:**

Ngày 31/3/2017 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – PGD Liễu Giai ký với Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN có ký Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 với nội dung: Số tiền giải ngân: 1.200.000.000 đồng (Một tỷ, hai trăm triệu đồng); Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 02 xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit; Thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 31/03/2017 đến ngày 31/03/2024; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 8.6%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày khoản vay được giải ngân. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở do VIB công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3.99%/năm, phù hợp với các quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách của VIB tại từng thời kỳ; Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 05, mỗi tháng trả 14.285.000 đồng. Số còn lại trả vào cuối kỳ. Hoàn trả lãi: Vào ngày 05 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 05/05/2017, ngày trả nợ cuối cùng là 31/03/2024. Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, VIB đã giải ngân cho Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017 với số tiền 1.200.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tạm tính đến ngày 20/06/2022, Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN đã thanh toán cho VIB số tiền là 1.480.571.487 đồng, trong đó: gốc là 1.140.846.000 đồng, lãi là 339.725.487 đồng.

Tạm tính đến ngày 06/02/2023, Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền là: 129.758.680 đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: 59.154.000 đồng, nợ lãi là: 34.221.027 đồng, nợ lãi quá hạn là: 36.383.653 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty NN phải trả Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 24/02/2023 tổng cộng là 130.742.296 đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: 59.154.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 34.221.027 đồng, nợ lãi quá hạn là: 37.367.269 đồng. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và theo quy định của pháp luật cho đến ngày Công ty NN thanh toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc triệu tập lấy lời khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn, bị đơn. Tuy nhiên bị đơn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải cho nguyên đơn và bị đơn được, Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa phát biểu quan điểm:**

- Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán quy định tại Điều 48 BLTTDS, cụ thể:

- Về thẩm quyền: Theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015 về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ: Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NNCó địa chỉ trụ sở tại Phòng 503, B4 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Như vậy, việc Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách các đương sự: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tư cách người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 68 BLTTDS:

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tòa án tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương 14 của BLTTDS sửa đổi về phiên tòa sơ thẩm :

+ Chấp hành đúng theo các nguyên tắc cơ bản về xét xử và thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quy định của BLTTDS.

+ Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 51 BLTTDS.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

- Đối với đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 234 BLTTDS.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS trong việc nộp đơn khởi kiện, cung cấp tài liệu chứng cứ, nộp tạm ứng án phí và trình bày yêu cầu của mình. Chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo Điều 234 BLTTDS.

Bị đơn đã được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các

Điều 70, Điều 72 BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: *Về nội dung*: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam; Buộc Công ty NN phải thanh toán trả cho VIB số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 24/02/2023 số tiền nợ gốc: 59.154.000 đồng và khoản lãi phát sinh sau ngày 24/02/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017.

Án phí sơ thẩm: Công ty NN phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017 giữa VIB với Công ty Nguyễn Nam, mục đích: Thanh toán mua 02 xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit. Do vậy, xác định đây là tranh chấp dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Công ty NN đăng ký địa chỉ trụ sở tại Phòng 503, B4 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Do Công ty NN không thanh toán được khoản nợ cho VIB khi đến hạn trả nợ. Do vậy, VIB đã khởi kiện Công ty NN đến Tòa án nhân dân quận Ba Đình, đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty NN phải thanh toán trả VIB toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Ba Đình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền và còn thời hiệu.

Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017 đáp ứng đủ điều kiện của chủ thể ký kết Hợp đồng và nội dung ký kết phù hợp với quy định của pháp luật nên là Hợp đồng tín dụng có giá trị pháp lý.

Quá trình giải quyết vụ án, trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn không đưa ra yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét.

[2]. Về nội dung:

Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước

nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017 giữa VIB và Công ty Nguyễn Nam. Ngân hàng VIB đã giải ngân cho Công ty NN tổng số tiền là: 1.200.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty NN đã thanh toán cho VIB số tiền là 1.480.571.487 đồng, trong đó: gốc là 1.140.846.000 đồng, lãi là 339.725.487 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, VIB xác nhận Công ty NN còn nợ VIB tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/02/2023 là 130.742.296 đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: 59.154.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 34.221.027 đồng, nợ lãi quá hạn là: 37.367.269 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017 được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật Dân sự. Do đó xác định đây là hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Công ty NN đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên theo Điều 4.3 của Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng (đính kèm Hợp đồng tín dụng) quy định thu hồi nợ và xử lý nợ:

“b) Khi và tại bất kỳ thời điểm nào sau khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm (mà Bên Vay/Bên Bảo Đảm không khắc phục được toàn bộ các hậu quả trong thời hạn mà VIB cho phép) mà Sự Kiện Vi Phạm vẫn đang tiếp diễn thì VIB có toàn quyền lựa chọn áp dụng một, một số hoặc toàn bộ các biện pháp dưới đây và gửi thông báo cho Bên Vay:

- Áp dụng mức lãi suất cao hơn mức lãi suất cho vay đã thỏa thuận; và/hoặc*
- Yêu cầu bổ sung biện pháp bảo đảm; và/hoặc*
- Chấm dứt Hợp Đồng Tín Dụng và các Tài Liệu Vay Vốn khác; và/hoặc*
- Công bố rằng toàn bộ hoặc một phần của Khoản Tín Dụng, cùng với lãi lũy kế và tất cả các khoản tiền khác được lũy kế hoặc chưa thanh toán theo Tài Liệu Vay Vốn là đến hạn và phải trả ngay lập tức, và theo đó các khoản này trở thành các khoản nợ đến hạn và phải trả ngay lập tức; và/hoặc*
- Công bố rằng toàn bộ hoặc một phần của Khoản Tín Dụng là sẽ phải trả ngay bất cứ khi nào được VIB yêu cầu và các khoản nợ này trở thành các khoản nợ phải trả ngay lập tức theo yêu cầu của VIB; và/hoặc*
- Thực thi bất cứ quyền và biện pháp khắc phục theo Tài liệu vay vốn bao gồm nhưng không giới hạn bởi quyền sử lý Tài sản Bảo đảm theo (các) hợp đồng bảo đảm; và/hoặc*
- Trích tiền từ bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay để thu hồi nợ trước hạn; và/hoặc*

- Chuyển toàn bộ dư nợ của Bên Vay tại VIB sang nợ quá hạn và thực hiện ngay mọi biện pháp thu hồi nợ phù hợp với quy định của pháp luật; và/hoặc

- Khấu trừ bất kì khoản tiền nào mà VIB nợ Bên Vay hoặc tiền do VIB nắm giữ của Bên vay để thanh toán số tiền mà Bên vay chưa thanh toán cho VIB”.

Nay Ngân hàng khởi kiện buộc Công ty NNphải thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/02/2023 là 130.742.296 đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: 59.154.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 34.221.027 đồng, nợ lãi quá hạn là: 37.367.269 đồng là có căn cứ.

Xét thấy việc thỏa thuận lãi trong hạn, lãi quá hạn và cách tính lãi trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp là đúng pháp luật và phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên được chấp nhận. Do đó, việc VIB khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty NNphải thanh toán trả VIB số tiền nợ trên là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí sơ thẩm:

VIB không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn Công ty NNphải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

- Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;
- Vì các căn cứ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2010).

Căn cứ Điều 342, Điều 343, Điều 348, Điều 355; Điều 425 Điều 471; Điều 474; Điều 476 Bộ luật dân sự 2005.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về

lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 035CN033.HĐTD.2017 ngày 31/3/20217 và Khế ước nhận nợ số 035CN033.KUNN.2017 ngày 31/03/2017.

- Xác nhận Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/02/2023 là **130.742.296** (Một trăm ba mươi triệu, bảy trăm bốn mươi hai nghìn, hai trăm chín mươi sáu) đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: **59.154.000** (Năm mươi chín triệu, một trăm năm mươi tư nghìn) đồng, nợ lãi trong hạn là: **34.221.027** (Ba mươi tư triệu, hai trăm hai mươi một nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng, nợ lãi quá hạn là: **37.367.269** (Ba mươi bảy triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi chín) đồng.

- Buộc Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến ngày **130.742.296** (Một trăm ba mươi triệu, bảy trăm bốn mươi hai nghìn, hai trăm chín mươi sáu) đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: **59.154.000** (Năm mươi chín triệu, một trăm năm mươi tư nghìn) đồng, nợ lãi trong hạn là: **34.221.027** (Ba mươi tư triệu, hai trăm hai mươi một nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng, nợ lãi quá hạn là: **37.367.269** (Ba mươi bảy triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm sáu mươi chín) đồng.

3. Do bị đơn không có yêu cầu phản tố nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này giữa các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN phải chịu **6.537.115** (Sáu triệu, năm trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm mười lăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm (chưa nộp).

- Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **3.000.000** (Ba triệu) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002613 ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH Tổ chức sự kiện NN còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi thanh

toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung